

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày 22-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Văn Châu**

2. Ông **Huỳnh Phước**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Văn Như** – **Thẩm tra viên** Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Khang** - Kiểm sát viên.

Ngày 22-5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 22-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QXXST-HS ngày 11-5-2020 đối với bị cáo:

Lê Thanh T; Tên gọi khác: T Trâu Bò; Sinh ngày: 22 tháng 8 năm 1993;

Nơi sinh: Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: số 697/18A đường L, khóm 3, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Con ông: Lê Văn L1, sinh năm 1964 và bà: Châu **Ngọc X**, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: có 01 tiền sự: về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường 4, thành phố Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 20/5/2019, đã chấp hành xong; Tiền án: không; Về nhân thân: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng kể từ ngày 18/12/2019 cho đến nay (có mặt)

- Người bào chữa: Ông **Nguyễn Văn N** là Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Bị hại: **Ngô Công Viên**, sinh năm 1973; Địa chỉ: số 382 K, khóm 3, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Người làm chứng: **Phạm Hồng H**, sinh năm 1983; Địa chỉ: 546/28B L, khóm 4, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh Tài là người không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2019, Lê Thông Tài đi đến khu vực ao sen trong hẻm 546 đường Lê Duẩn, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng để móc ngõ sen bán. Trong lúc móc ngõ sen, Tài nhìn thấy gần đó có nhà (không số) của ông Ngô Công Viên đóng cửa khóa bên ngoài, không có người trong coi nên Tài nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong tìm tài sản chiếm đoạt. Tài đi vòng ra cửa sau nhà ông Viên, dùng tay phải luồn vào trong nạy chốt cửa rồi đi vào trong nhà sau nhưng không tìm thấy tài sản nên Tài tiếp tục nhặt một thông sắt dài khoảng 40cm là đồ dùng của ông Viên có sẵn ở gần đó và nạy thông gỗ trên cánh cửa ngăn giữa nhà trước với nhà sau của ông Viên ra rồi luồn tay vào trong mở chốt cửa và đi lên nhà trước tìm tài sản chiếm đoạt. Tại đây Tài nhìn thấy có 01 tivi hiệu Panasonic màn hình phẳng 32 inch màu đen nên Tài rút chuôi điện ra rồi lấy tivi này ôm đi ra ngoài theo đường đã vào. Sau khi ra ngoài Tài mang tivi cất giấu ở một bụi cây gần đó rồi đi về nhà tắm rửa, sau đó Tài lấy xe đạp của cha Tài và mang theo 01 giỏ đệm dùng đựng gà rồi đạp xe đến nhà của người quen là Phạm Hồng Hiếu rồi hỏi mượn Hiếu xe mô tô để đi công chuyện thì Hiếu đồng ý và đưa xe mô tô hiệu Wave biển số 83FC-071.35 cho Tài mượn. Tài điều khiển xe mô tô của Hiếu đến chỗ cất giấu tivi đã lấy được, bỏ tivi vào giỏ đệm rồi chở về nhà của Tài để cất giấu. Sau khi đem tivi về nhà, do lo sợ bị người khác phát hiện nên Tài lấy 01 bao nylon màu vàng trùm lên tivi rồi bỏ tivi lên xe mô tô chở đi qua nhà của Phạm Hồng Hiếu. Khi đến nơi Tài mang bao nylon đựng tivi qua cất giấu ở bên hông chuồng gà của Hiếu rồi đi vào nhà trả xe cho Hiếu xong thì đạp xe về nhà.

Theo Kết luận định giá tài sản số 153 ngày 04/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 tivi hiệu Panasonic màn hình phẳng, 32 inch đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, với số tiền: 2.095.000 đồng

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS.TPST ngày 20-4-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt dài 40cm, hai đầu lõm tròn, đã bị rỉ sét và có dính vết sơn màu trắng – xanh; 01 bao nylon màu vàng, trên bao có in dòng chữ “Châu Hùng Phát” màu đỏ.

Người bào chữa thống nhất về tội danh và áp dụng pháp luật như Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh khó khăn, các tình tiết giảm nhẹ cần xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo có mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với sự vắng mặt người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án nên việc vắng mặt người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng gì đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 09 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2019, bị cáo đi ngang nhà tại khu vực Hẻm 546 đường Lê Duẩn, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, lợi dụng việc nhà của ông Ngô Công V không có người trông coi, bị cáo đã lén lút cạy cửa sau đột nhập vào nhà lấy 01 chiếc tivi màn hình phẳng hiệu Panasonic 32 inch, qua định giá tài sản chiếm đoạt có giá trị 2.095.000 đồng. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 2.095.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản kịp thời thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên phạm tội nên gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được trả lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt dài 40cm, hai đầu lõm tròn, đã bị rỉ sét và có dính vết sơn màu trắng – xanh; 01 bao nylon màu vàng, trên bao có in dòng chữ “Châu Hùng Phát” màu đỏ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[9]. Xét lời bào chữa của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, xét điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận, vì bị cáo không có nhân thân tốt, bị cáo đã bị xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do bị cáo sử dụng ma túy, bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy

đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả bị cáo gây ra, đủ răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, tạo điều kiện bị cáo có thời gian cai nghiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt dài 40cm, hai đầu lõm tròn, đã bị rỉ sét và có dính vết sơn màu trắng – xanh; 01 bao nylon màu vàng, trên bao có in dòng chữ “Châu Hùng Phát” màu đỏ.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lâm Tấn Vinh

